

TRƯỜNG THPT NGUYỄN HỮU HUÂN
BẢNG ĐẶC TẢ CHUẨN KIẾN THỨC KỸ NĂNG KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 – NĂM HỌC 2022 - 2023
MÔN: CÔNG NGHỆ 10 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Chuẩn kiến thức kỹ năng cần kiểm tra	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng	Biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng	Nhận biết: Mô tả được một số biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. Trình bày được các nội dung phòng trừ tổng hợp sâu, bệnh hại cây trồng. Nêu được ứng dụng công nghệ vi sinh trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. Thông hiểu: Phân biệt được ưu, nhược điểm của các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng: + Biện pháp canh tác. + Biện pháp cơ giới, vật lí. + Biện pháp sử dụng giống chống chịu sâu, bệnh + Biện pháp sinh học. + Biện pháp hóa học. Vận dụng: - Lựa chọn được các biện pháp an toàn cho con người và môi trường trong phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng. Vận dụng cao: - Biết cách áp dụng các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh trong sản xuất rau theo tiêu chuẩn VietGAP.	3	3	2	1

2	Kĩ thuật trồng trọt	Quy trình trồng trọt	Nhận biết: Nêu được các bước trong quy trình trồng trọt: + Làm đất, bón lót. + Gieo hạt, trồng cây. + Chăm sóc. + Thu hoạch. Thông hiểu: Mô tả được các bước trong quy trình trồng trọt: + Làm đất, bón lót. + Gieo hạt, trồng cây. + Chăm sóc. Vận dụng: - Biết cách chăm sóc cây trồng . Vận dụng cao: - Lựa chọn kĩ thuật chăm sóc phù hợp cho một số loại cây trồng.	2	3	3	2
		Ứng dụng cơ giới hóa trong trồng trọt	Nhận biết: Trình bày được khái niệm cơ giới hoá trồng trọt. Thông hiểu: - Biết cách lựa chọn các loại máy phù hợp với đặc điểm của mỗi loại cây trồng.	1	3		
		Giới thiệu về trồng trọt công nghệ cao	Nhận biết: Trình bày được đặc điểm của trồng trọt công nghệ cao. Thông hiểu: Mô tả được một số mô hình trồng trọt công nghệ cao. Vận dụng: - Lựa chọn mô hình trồng trọt công nghệ cao phù hợp với các đối tượng cây trồng.	1	1	2	

3	Trồng trọt công nghệ cao	Công nghệ trồng cây không dùng đất	Nhận biết: - Nêu được ưu, nhược điểm của các hệ thống trồng cây không dùng đất. Thông hiểu: - Biết được nguyên lí hoạt động của các hệ thống trồng cây không dùng đất.	3	3		
	Tổng			10	13	7	3

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - NĂM HỌC 2022 - 2023
MÔN: CÔNG NGHỆ 10 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng		% tổng điểm	
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH		Thời gian (Phút)	
			Số CH	Thời gian (Phút)	Số CH	Thời gian (Phút)	Số CH	Thời gian (Phút)	Số CH	Thời gian (Phút)	TN	TL		
1	Phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng	Biện pháp phòng trừ sâu, bệnh hại cây trồng	3	4,02	3	4,02	2	2,68	1	1,6	9		12,32	2,8
		Quy trình trồng trọt	2	2,68	3	4,02	3	4,02	2	3,2	10		13,92	3

2	Kĩ thuật trồng trọt	Ứng dụng cơ giới hóa trong trồng trọt	1	1,34	3	4,02					4		5,36	1,2
3	Trồng trọt công nghệ cao	Giới thiệu về trồng trọt công nghệ cao	1	1,34	1	1,34	2	2,68			4		5,36	1,2
		Công nghệ trồng cây không dùng đất	3	4,02	3	4,02					6		8,04	1,8
Tổng			10	13,4	13	17,42	7	9,38	3	4,8	33		45	10,0
Tỉ lệ (%)			30,3		39,4		21,2		9,1					100%
Tỉ lệ chung (%)			69,7				30,3							100%

BẢNG ĐẶC TẢ CHUẨN KIẾN THỨC KĨ NĂNG KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 – NĂM HỌC 2022 - 2023
MÔN: CÔNG NGHỆ 11 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Bài 20: Khái quát động cơ đốt trong	- Khái niệm động cơ đốt trong. - Phân loại động cơ đốt trong.	Nhận biết: - Phát biểu được khái niệm động cơ đốt trong. - Liệt kê được các loại ĐCĐT gồm: động cơ pit-tông, động cơ tuabin khí, động cơ phản lực. - Nêu được các cách phân loại ĐCĐT. Thông hiểu: - Phân biệt được ĐCĐT và động cơ đốt ngoài.	2	1	0	0
2	Bài 21: Nguyên lý làm việc của động cơ đốt trong	- Một số khái niệm cơ bản về động cơ đốt trong - Nguyên lý làm việc của động cơ 4 kỳ - Nguyên lý làm việc của động cơ 2 kỳ	Nhận biết: - Trình bày được các khái niệm cơ bản ĐCĐT. - Trình bày được cấu tạo ĐC 2 kỳ và ĐC 4 kỳ. Thông hiểu: - Hiểu được nguyên lý làm việc của động cơ 2 kỳ và động cơ 4 kỳ. Vận dụng: - So sánh nguyên lý làm việc của động cơ 2 kỳ và động cơ 4 kỳ. - So sánh được ưu và nhược điểm của động cơ 2 kỳ và động cơ 4 kỳ.	5	5	2	0
3	Bài 23: Cơ cấu	- Giới thiệu chung về cơ cấu trục khuỷu thanh truyền. - Pit-tông - Thanh truyền. - Trục Khuỷu.	Nhận biết : - Nêu được nhiệm vụ, cấu tạo chung, các chi tiết chính trong cơ cấu trục khuỷu thanh truyền. Thông hiểu : - Đọc được sơ đồ cấu tạo của pit-tông thanh truyền trục khuỷu.	4	3	1	0

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
	trục khuỷu thanh truyền		- Nhận dạng được một số chi tiết của cơ cấu - Giải thích được cấu tạo 3 dạng đỉnh của pittong trong xi lanh. Vận dụng : - Giải thích được lý do có thêm đối trọng trên má khuỷu. - Giải thích được lý do có thêm bạc lót hay ổ bi ở 2 đầu thanh truyền.				
4	Bài 24: Cơ cấu phân phối khí	- Nhiệm vụ của cơ cấu phân phối khí. - Phân loại cơ cấu phân phối khí. - Cấu tạo cơ cấu phân phối khí xupap đặt. - Cấu tạo cơ cấu phân phối khí xupap treo. - Nguyên lý làm việc của cơ cấu phân phối khí xupap treo, đặt.	Nhận biết: Nêu được nhiệm vụ của cơ cấu phân phối khí Nêu được các loại cơ cấu phân phối khí Nêu được cấu tạo của cơ cấu phân phối khí. Thông hiểu: Giải thích được các bố trí các chi tiết trong cơ cấu phân phối khí của động cơ 4 kỳ. Phân biệt cấu tạo của cơ cấu phân phối khí dùng xupap đặt và treo. Trình bày được nguyên lý làm việc của cơ cấu phân phối khí	3	3	0	0
5	Bài 25: Hệ thống bôi trơn	- Nhiệm vụ - Cấu tạo - Nguyên lý	Nhận biết: - Nêu nhiệm vụ của hệ thống bôi trơn - Nêu các loại hệ thống bôi trơn bố trí trên xe máy, ô tô Thông hiểu: - Nêu các chi tiết trong hệ thống bôi trơn - Trình bày được nguyên lý làm việc - Giải thích được lý do cần thay dầu nhớt bôi trơn khi sử dụng lâu.	2	2	0	0

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kĩ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
	Tổng			16	14	3	0

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 - NĂM HỌC 2022 - 2023
MÔN: CÔNG NGHỆ 11 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng			% tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH		Thời gian (phút)	
			Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	Số CH	Thời gian (phút)	TN	TL		
1	Bài 20: Khái quát động cơ đốt trong	- Khái niệm động cơ đốt trong. - Phân loại động cơ đốt trong.	2	2,7	1	1,4					3		4,1	0,9
2	Bài 21: Nguyên lý làm việc của động cơ đốt trong	- Một số khái niệm cơ bản về động cơ đốt trong - Nguyên lý làm việc của động cơ 4 kỳ - Nguyên lý làm việc của động cơ 2 kỳ	5	6,8	5	6,8	2	2,8			12		16,4	3,6

3	Bài 23: Cơ cấu trục khuỷu thanh truyền	- Giới thiệu chung về cơ cấu trục khuỷu thanh truyền. - Pit-tông - Thanh truyền. - Trục Khuỷu.	4	5,4	3	4,1	1	1,4			8		10,9	2,5
4	Bài 24: Cơ cấu phân phối khí	- Nhiệm vụ của cơ cấu phân phối khí. - Phân loại cơ cấu phân phối khí. - Cấu tạo cơ cấu phân phối khí xupap đặt. - Cấu tạo cơ cấu phân phối khí xupap treo. - Nguyên lý làm việc của cơ cấu phân phối khí xupap treo, đặt.	3	4,1	3	4,1					6		8,2	1,8
5	Bài 25: Hệ thống bôi trơn	- Nhiệm vụ - Cấu tạo - Nguyên lý	2	2,7	2	2,7					4		5,4	1,2
Tổng			16	21,7	14	19,1	3	4,2			33		45	10
Tỉ lệ (%)			48,5%		42,4%		9,1%				100			100%
Tỉ lệ chung (%)			90,9%				9,1%							100%

BẢNG ĐẶC TẢ KIẾN THỨC KỸ NĂNG ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II – NĂM HỌC 2022 – 2023
MÔN: CÔNG NGHỆ 12 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Bài 17: Khái niệm về hệ thống thông tin và viễn thông.	- Khái niệm về hệ thống thông tin và viễn thông. - Sơ đồ khối, nguyên lí làm việc của hệ thống thông tin và viễn thông.	Nhận biết: - Nêu được khái niệm về hệ thống thông tin và viễn thông. - Nêu được 2 phần chính của hệ thống thông tin và viễn thông. - Trình bày được các khối cơ bản của phần phát và phần thu thông tin. Thông hiểu: - Nêu được chức năng các khối của phần phát và phần thu thông tin. - Phân biệt được nhiệm vụ của phần phát và phần thu thông tin. - Phân biệt được sự khác nhau giữa thông tin và viễn thông Vận dụng: - Phân biệt được sự khác nhau giữa truyền hình cáp và vô tuyến truyền hình, giữa điện thoại bàn và điện thoại di động.	5	4	1	0

2	Bài 18: Máy tăng âm	- Khái niệm về máy tăng âm. - Phân loại máy tăng âm. - Sơ đồ khối và nguyên lí làm việc của máy tăng âm.	Nhận biết: - Nêu được khái niệm của máy tăng âm. - Phân loại được máy tăng âm. - Trình bày được sơ đồ khối máy thu thanh. Thông hiểu: - Nêu được chức năng các khối cơ bản của máy tăng âm. - Nắm được loại tín hiệu trong các khối của máy tăng âm. - Trình bày được nguyên lí làm việc của máy tăng âm.	5	4	0	0
3	Bài 19: Máy thu thanh	- Khái niệm của máy thu thanh. - Phương thức điều chế máy tăng âm. - Sơ đồ khối và nguyên lí làm việc của máy thu thanh	Nhận biết: - Nêu được khái niệm máy thu thanh. - Nêu được các phương thức điều chế máy thu thanh. - Trình bày được sơ đồ khối máy thu thanh. Thông hiểu: - Nắm được loại tín hiệu vào ra trong các khối của máy thu thanh. - Trình bày được chức năng của các khối cơ bản của máy thu thanh AM. - Trình bày được nguyên lí làm việc của máy thu thanh. Vận dụng: - Phân biệt ưu nhược điểm của máy thu thanh AM và FM	4	3	2	0

4	Bài 22: Hệ thống điện quốc gia	- Khái niệm về hệ thống điện quốc gia. - Sơ đồ lưới điện quốc gia. - Vai trò của hệ thống điện quốc gia.	Nhận biết: - Nêu được khái niệm và vai trò của hệ thống điện quốc gia. - Nêu được các thành phần trong lưới điện quốc gia. - Xác định được tầm quan trọng của điện năng trong sản xuất và đời sống. Thông hiểu: - Phân biệt được lưới điện phân phối và lưới điện truyền tải trong đời sống và sản xuất. - Hiểu được vì sao đường dây truyền tải công suất lớn càng dài thì điện áp phải càng cao.	3	2		
Tổng				17	13	3	0

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I - NĂM HỌC 2022 - 2023
MÔN: CÔNG NGHỆ 12 – THỜI GIAN LÀM BÀI: 45 PHÚT

TT	Nội dung kiến thức	Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng			% tổng điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		Số CH		Thời gian (Phút)	
			Số CH	Thời gian (Phút)	Số CH	Thời gian (Phút)	Số CH	Thời gian (Phút)	Số CH	Thời gian (Phút)	TN	TL		
1	Bài 17: Khái niệm về hệ thống thông tin và viễn thông.	- Khái niệm về hệ thống thông tin và viễn thông. - Sơ đồ khối, nguyên lí làm việc của hệ thống thông tin và viễn thông.	5	6,8	4	5,4	1	1,4			10		13,6	3,1

2	Bài 18: Máy tăng âm	- Khái niệm về máy tăng âm. - Phân loại máy tăng âm. - Sơ đồ khối và nguyên lí làm việc của máy tăng âm.	5	6,8	4	5,4					9		12,2	2,7
3	Bài 19: Máy thu thanh	-Khái niệm của máy thu thanh. - Phương thức điều chế máy tăng âm. - Sơ đồ khối và nguyên lí làm việc của máy thu thanh	4	5,4	3	4,1	2	2,8			9		12,3	2,7
4	Bài 22: Hệ thống điện quốc gia	- Khái niệm về hệ thống điện quốc gia. - Sơ đồ lưới điện quốc gia. - Vai trò của hệ thống điện quốc gia.	3	4,1	2	2,8					5		6,9	1,5
Tổng			17	23,1	13	17,7	3	4,2			33		45	10
Tỉ lệ (%)			51,5%		39,4%		9,1%							100%
Tỉ lệ chung (%)			90,9%				9,1%							100%